

**UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 139 /SGD&ĐT-KHTC
V/v báo cáo phương án tự chủ về tài chính
thời kỳ ổn định 3 năm 2011-2013 của các
đơn vị Sự nghiệp giáo dục công lập.

Bến Tre, ngày 09 tháng 02 năm 2011.

Kính gửi :

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện, Thành Phố;
- Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số: 71/2006/ TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số: 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân Tỉnh ra Quyết định giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị Sự nghiệp công lập thời kỳ ổn định 3 năm kể từ năm 2011, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện một số công việc như sau:

1/ Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng các biểu mẫu: phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (phụ lục số 02), dự toán thu chi NSNN (biểu kèm phụ lục số 02), dự toán thu chi phí lệ phí (phụ lục 2.1) theo Thông tư 71/2006/TT-BTC.

- Tổng hợp dự toán thu, chi NSNN của các đơn vị (phụ lục số 3) của Thông tư 71/2006/TT-BTC.

2/ Đối với các đơn vị trực thuộc:

Lập các biểu mẫu: phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (phụ lục số 02), dự toán thu chi NSNN (biểu kèm phụ lục số 02), dự toán thu chi phí lệ phí (phụ lục 2.1) theo Thông tư 71/2006/TT-BTC.

3/ Thời gian báo cáo về Sở hạn chót ngày 25 tháng 02 năm 2011.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề nào chưa rõ đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng KHTC) để được hướng dẫn giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lâm Kiến Thiết

Phụ lục số 02

**PHƯƠNG ÁN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
VỀ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**
(Dùng cho đơn vị sự nghiệp cấp III báo cáo cơ quan quản lý cấp trên)

- Căn cứ quyết định số ... của cơ quan chủ quản quy định chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Căn cứ quyết định số ... của cơ quan chủ quản giao chỉ tiêu biên chế;
- Căn cứ QĐ số... của cơ chủ quản giao nhiệm vụ của năm ..., chi tiết từng nhiệm vụ được giao;

Đơn vị triển khai tổ chức, bộ máy để thực hiện nhiệm vụ được giao như sau: trong đó nêu rõ các đơn vị trực thuộc, số biên chế và lao động hợp đồng;

- Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; Thông tư số 71/2006/TT- BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu.

1. Về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế: Trong đó nêu rõ nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc, số biên chế, lao động;

2. Về dự toán thu, chi:

a) Biểu số liệu (biểu số 2 đính kèm), trong đó nêu rõ:

- Về mức thu sự nghiệp:

+ Các khoản phí, lệ phí: thu theo quyết định số ...

+ Các khoản thu do đơn vị tự quyết định: nêu cụ thể

+ Thực hiện chính sách miễn giảm theo quy định: nêu cụ thể

b) Căn cứ vào dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/NĐ - CP ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính đơn vị xác định phân loại đơn vị sự nghiệp và số kinh phí ngân sách nhà nước cấp (nếu có).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên đóng dấu)

Biểu kèm theo phụ lục số 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM...
(Kèm theo phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính
đối với đơn vị sự nghiệp công lập)

Đơn vị: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Năm trước liền kề		Năm đầu giai đoạn ổn định phân loại
		Dự toán	ước TH	
A	Thu, chi thường xuyên			
I	Thu sự nghiệp (*)			
1	Số phí, lệ phí được để lại chi theo quy định			
2	Thu hoạt động dịch vụ			
3	Thu khác			
II	Chi thường xuyên:			
1	Chi thường xuyên phục vụ nhiệm vụ được giao			
2	Chi phục vụ cho công tác thu phí, lệ phí			
3	Chi hoạt động dịch vụ (bao gồm thực hiện nghĩa vụ với NSNN, khấu hao cơ bản)			
III	Chênh lệch đề nghị NSNN cấp (I-II)			
B	Chi NSNN không thường xuyên			
1	Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ theo dự án được duyệt			
2	Chi nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp nhà nước, cấp Bộ			
3	Chi thực hiện chương trình đào tạo			
4	Chi thực hiện các CTMTQG			
5	Chi thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước đặt hàng			
6	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)			
7	Chi ĐTXDCB			
8	Chi đối ứng các dự án			
9	Chi khác (nếu có)			

* Chi tiết thu phí, lệ phí và thu hoạt động dịch vụ theo phụ lục (2.1) kèm theo.

	phí hoạt động do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ													
1	Loại													
	+ Đơn vị													
	+ Đơn vị													
2	Loại													
	+ Đơn vị													

Người lập biểu
(Ký tên)

Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp II
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1*): Cột 4 = số liệu tại biểu phụ lục số 2 (phần A mục I khoản 1).
- (2*): Cột 5 = số liệu tại biểu phụ lục số 2 (phần A mục I khoản 2).
- (3*): Cột 6 = số liệu tại biểu phụ lục số 2 (phần A mục I khoản 3).